

Số: 199/2017/QĐST-HNGĐ

Vĩnh Bảo, ngày 22 tháng 11 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số **262/2017/TLST-HNGĐ** ngày **01 tháng 11 năm 2017**, giữa những người yêu cầu:

- Chị Phạm Thị N, sinh năm 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 3, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng; nơi ở: Thôn LN, xã ĐT, huyện TL, thành phố Hải Phòng;

- Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1991; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Thôn 3, xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **14 tháng 11 năm 2017**.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **14 tháng 11 năm 2017** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị N và anh Hoàng Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phạm Thị N và anh Hoàng Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là Hoàng Bảo K, sinh ngày 16/9/2011 cho chị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết.

Khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị N và anh T không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết.

3. Về lệ phí: Chị N và anh T mỗi người phải chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước. Chị N và anh T đã nộp đủ số tiền lệ phí nêu trên theo các biên lai thu số **0015802 và 0015803 ngày 01 tháng 11 năm 2017** của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Vĩnh Bảo, thành phố Hải Phòng.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKS ND huyện Vĩnh Bảo;
- Chi cục THA DS huyện Vĩnh Bảo;
- **UBND xã Giang Biên, huyện Vĩnh Bảo;**
- Người yêu cầu;
- Lưu: Hành chính tư pháp, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Đức Vịnh